TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GD** **TỈNH TN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 23/2019/HNGĐ-ST
Ngày 09-4-2019
V/v "Tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng K kết hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GD, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thiều.
2. Bà Trần Thị Thúy.

- Thư K phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Anh Thư – Thư K Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện GD, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 821/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 về "Tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn và nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị K, sinh năm: 1987, (vắng mặt),

Địa chỉ: Tổ 9, ấp CD, xã HT, huyện GD, tỉnh TN;

Tạm trú: Ấp BV, xã PT, huyện GD, tỉnh TN.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm: 1983, (vắng mặt),

Địa chỉ: Ấp Giữa, xã HT, huyện GD, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12-10-2018 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Võ Thị K trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hoàng P tự nguyện tổ chức lễ cưới với nhau vào năm 2011, có tìm hiểu trước, không đăng K kết hôn. Ngày cưới bên chồng có cho 01 đôi bông tai, 01 sợi dây chuyền và cặp nhẫn cưới, số vàng này vợ chồng đã bán hết. Cưới xong vợ chồng sống chung nhà cha mẹ chị tại ấp CD, xã HT, huyện GD. Vợ chồng sống đến năm 2012 anh P bỏ đi, vợ chồng ly thân, đến năm 2017 thì vợ chồng sống chung lại và thuê nhà trọ ở riêng. Tháng 6-2018 xảy ra mâu

thuẫn, do vợ chồng sống không phù hợp, bất đồng quan điểm, nên thường xuyên cải vã nhau về tiền bạc, cuộc sống không hạnh P, nên anh P bỏ về nhà cha mẹ ruột sống, vợ chồng ly thân từ tháng 7-2018. Thời gian này vợ chồng có gặp nhau bàn việc ở lại nhưng không thành. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không còn đạt được nên chị xin ly hôn với anh P.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Võ Hoàng C, sinh ngày 24-7-2012 hiện chị đang nuôi. Nay chị yêu cầu nuôi con không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có, chị không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, chị không yêu cầu giải quyết. Ngày 15-3-2019 chị K có đơn xin giải quyết vắng mặt, do bận đi làm.

Ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng P: Tòa án đã xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng để triệu tập anh P đến Tòa án làm việc theo quy định của pháp luật đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Qua làm việc với ông Nguyễn Văn Súng là cha của anh P thể hiện: Anh P là con của ông, hiện anh P có hộ khẩu và đang sinh sống với ông tại Ấp Giữa, xã HT, huyện GD, tỉnh TN, các lần Tòa án gửi văn bản tố tụng mời anh P đến làm việc ông đều giao lại cho anh P đầy đủ, nhưng P nói K là vợ muốn làm gì thì làm, P không đến Tòa án do còn thương vợ và bận đi làm. Theo ông là P còn thương vợ không muốn ly hôn, vợ chồng P K cưới nhau không đăng K kết hôn, vợ chồng cũng không có mâu thuẫn gì, do P và bên vợ có cãi vã nhau và đánh nhau với cha vợ nên P bỏ về sống chung với ông và vợ chồng ly thân cho đến nay.

Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Hoàng C, sinh ngày 24-7-2012 hiện K đang nuôi.

Về tài sản chung và về nợ chung: Ông không biết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư K đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng là chị K, anh P đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Anh P vắng mặt lần thứ hai không có lý do, chị K có đơn xin giải quyết vắng mặt do bận đi làm, nên xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Không công nhận quan hệ giữa chị K với anh P là vợ chồng; về con chung: Giao chị K tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục cháu C, ghi nhận chị K không yêu cầu cấp dưỡng; về tài sản chung và về nợ chung: Chị K khai không có, nên không giải quyết. Nếu sau này anh P có tranh chấp thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Hoàng P vắng mặt lần thứ hai không có lý do, chị K có đơn xin giải quyết vắng mặt do bận đi làm, nên tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ tranh chấp*: Tòa án đã thụ lý vụ "Tranh chấp Hôn nhân gia đình về ly hôn và nuôi con". Tuy nhiên hôn nhân của chị K và anh P không đăng K hôn, nên cần xác định lại quan hệ là "Tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng K kết hôn" là phù hợp với quy định tại Khoản 7, Điều 28 Luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân*: Chị K và anh P cưới nhau từ năm 2011, nhưng không đăng K kết hôn là vi phạm Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, nên hôn nhân của anh chị không có giá trị pháp lý, không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Nay chị K xin ly hôn, anh P có đồng ý hay không đồng ý ly hôn Tòa án cũng không xem xét mâu thuẫn của anh chị để cho hay không cho ly hôn, mà trường hợp của anh chị chỉ căn cứ vào Khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị K và anh P là vợ chồng là phù hợp.

[4] *Về con chung*: Chị K khai có 01 con chung tên tên Võ Hoàng C, sinh ngày 24-7-2012 hiện chị đang nuôi. Nay chị K yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Xét thấy cháu C còn nhỏ, do chị K đang nuôi dưỡng, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị K, giao chị K tiếp tục nuôi cháu C là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 Luật Hôn nhân. Ghi nhận chị K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Nếu sau này anh P có tranh chấp thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[5] *Về tài sản chung và về nợ chung*: Chị K khai không có, không yêu cầu, nên không giải quyết. Nếu sau này anh P có tranh chấp thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[6] *Về án phí sơ thẩm ly hôn*: Chị K phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 14, 81 và 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Tuyên bố*: Không công nhận quan hệ giữa chị Võ Thị K và anh Nguyễn Hoàng P là vợ chồng .

2. *Về con chung*: Giao chị K tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Võ Hoàng C, sinh ngày 24-7-2012. Ghi nhận chị K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung và về nợ chung:* Chị K khai không có, không yêu cầu, nên không giải quyết.

Nếu sau này anh P có tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

4. *Về án phí sơ thẩm ly hôn*: Chị K chịu 300.000 đồng. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị K đã nộp theo Biên lai thu số 0008407 ngày 10-12-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD. Chị K đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện GD;
- Chi cục THADS huyện GD;
- UBND xã HT;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị An

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁM- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thiểu **Trần Thị Thúy** **Nguyễn Thị An**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁM- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thản Trần Thị Đào Nguyễn Thị An